

Số: 32 /2008/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 12 tháng 8 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định
số 04/2007/QĐ-UBND ngày 18/01/2007 của UBND tỉnh, về phân cấp cơ
cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học và trường dạy nghề công lập**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ, về
đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục và thể thao;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2008/NQ-HĐND ngày 11/7/2008 của Hội đồng
nhân dân tỉnh, về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 52/2006/NQ-
HĐND ngày 14/12/2006 của HĐND tỉnh, về Quy định phân cấp cơ cấu nguồn vốn
đầu tư xây dựng trường học và trường dạy nghề công lập;

Căn cứ Quyết định số 04/2007/QĐ-UBND ngày 18/01/2007 của UBND
tỉnh, về việc phân cấp cơ cấu nguồn vốn đầu tư xây dựng trường học và trường
dạy nghề công lập;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 413/TTr-KHĐT
ngày 05/8/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 04/2007/QĐ-
UBND ngày 18/01/2007 của UBND tỉnh, về việc phân cấp cơ cấu nguồn vốn đầu
tư xây dựng trường học và trường dạy nghề công lập, với những nội dung sau:

I. Sửa đổi, bổ sung điểm 3, khoản I, Điều 1: Phân loại huyện: Gồm 5 loại:

- a) Đô thị : Thành phố Buôn Ma Thuột;
- b) Loại I : Huyện Krông Pắc;
- c) Loại II : Huyện Cư M'gar, Ea Kar, Krông Búk, Cư Kuin;
- d. Loại III : Huyện Krông Năng, Ea H'leo, Krông Ana;
- e) Loại IV : Huyện Krông Bông, M'Drắk, Ea Súp, Buôn Đôn, Lắk.

II. Sửa đổi, bổ sung điểm 1c, 1d, 1e, 2, 3, 5a, khoản II, Điều 1: Quy định
phân cấp và cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm 1c, 1d, 1e, khoản II, Điều 1: Đối với trường Trung
học phổ thông, như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm 1c: Các huyện loại II: Ngân sách tỉnh đầu tư 75%
tổng mức đầu tư công trình, ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp
25% tổng mức đầu tư;

b) Sửa đổi, bổ sung điểm 1d: Các huyện loại III: Ngân sách tỉnh đầu tư 80%
tổng mức đầu tư công trình, ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp
20% tổng mức đầu tư;

c) Sửa đổi, bổ sung điểm 1e: Các huyện loại IV: Ngân sách tỉnh đầu tư 90% tổng vốn đầu tư công trình, ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp 10% tổng mức đầu tư.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm 2, khoản II, Điều 1: Đối với Trung tâm giáo dục thường xuyên, như sau:

a) Các huyện loại I: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 35%, vốn chương trình mục tiêu về Giáo dục và đào tạo ít nhất 35% tổng mức đầu tư công trình, còn lại là nguồn ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp;

b) Các huyện loại II: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 40%, vốn chương trình mục tiêu về Giáo dục và đào tạo ít nhất 40% tổng mức đầu tư công trình, còn lại là nguồn ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp;

c) Các huyện loại III, IV: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 45%, vốn chương trình mục tiêu về Giáo dục và Đào tạo ít nhất 45% tổng mức đầu tư công trình, còn lại là ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm 3, khoản II, Điều 1: Đối với các trường Cao đẳng nghề, Trung học nghề, như sau: Ngân sách tỉnh đầu tư 75% tổng mức đầu tư công trình, nguồn huy động nhân dân đóng góp 25% tổng mức đầu tư.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm 5a, khoản II, Điều 1: Đối với Trung tâm đào tạo nghề các huyện, như sau:

a) Các huyện loại I: Ngân sách tỉnh đầu tư 70% tổng mức đầu tư công trình, ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp 30% tổng mức đầu tư;

b) Các huyện loại II: Ngân sách tỉnh đầu tư 75% tổng mức đầu tư công trình, ngân sách huyện và huy động nhân dân đóng góp 25% tổng mức đầu tư.

III. Sửa đổi, điều chỉnh điểm 7, khoản II, Điều 1: Để thực hiện mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia, hàng năm ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách các huyện, thành phố để xây dựng, cải tạo, nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho một số trường học để đạt chuẩn quốc gia gồm: Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, với mức hỗ trợ 1.200 triệu đồng/huyện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký;

Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tài chính;-Bộ Xây dựng (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh (để giám sát);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh (để giám sát);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Vụ Pháp chế-Bộ Xây dựng (để kiểm tra);
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư Pháp (để kiểm tra);
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;-Công báo tỉnh;
- Sở: KH&ĐT, Tư pháp;-Báo Đắk Lắk;
- Đài PT-TH tỉnh; Website tỉnh;
- Lưu VT,TH, TM,NL, VX,NC,CN(CH300).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Lữ Ngọc Cư